

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày: 14-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hữu Cải
2. Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2020/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1; vợ: Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1995; con: Có 01 người, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H bắt đầu bán số đề cho nhiều người dân tại ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh từ tháng 12-2019. Khi người chơi có nhu cầu mua số đề thì nhắn tin các con số đề và số tiền cần mua số đề cho H, sau khi nhận tin nhắn mua số đề, H sẽ nhắn tin trả lời “OK” có nghĩa là đồng ý ghi đề, sau đó ghi vào phôi đề. Đến chiều khi có kết quả xổ số, H dùng điện thoại di động nhắn tin để lấy kết quả xổ số đối chiếu với phôi đề mà H đã bán trong ngày để trực tiếp tính tiền thắng thua với người chơi đề. Vào ngày 04-3-2020, Nguyễn Đức H theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai bán số đề cho: Nguyễn Thúy L, sinh năm 1984, tổng số tiền là 390.000 đồng; Phạm Thị H2, sinh năm 1968, tổng số tiền là 450.000 đồng; Nguyễn Văn N1, sinh năm 1991, tổng số tiền là 390.000 đồng. Tổng số tiền H dùng để đánh bạc là 1.230.000 đồng, H có khuyến mãi cho người mua nên thực nhận số tiền bán số đề là 956.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H bị bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra còn xác định được vào ngày 03-3-2020, Nguyễn Đức H theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đài Miền Bắc bán số đề cho: Đinh Quý B, sinh năm 1955, tổng số tiền là 4.270.000 đồng, kết quả không trúng; Thân Văn T, sinh năm 1974, tổng số tiền là 1.080.000 đồng, kết quả không trúng; Nguyễn Văn N1, tổng số tiền là 509.000 đồng, kết quả không trúng; Phạm Thị H2, tổng số tiền là 864.000 đồng, kết quả trúng số đề 02 số tiền thắng là 350.000 đồng. Tổng số tiền H dùng để đánh bạc là 7.073.000 đồng, H có khuyến mãi cho người mua nên thực nhận số tiền bán số đề là 5.242.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Đức H còn khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 12-2019 đến giữa tháng 02-2020, H có sang số đề cho người tên Á (không rõ nhân thân lai lịch) và ai có nhu cầu cá cược bóng đá thì H liên hệ với Võ Viết C2, sinh năm 1988, ngụ tại ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người tên Á và chưa làm việc được với C2 nên không có cơ sở để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kết quả thu giữ vật chứng gồm:

- Tiền Việt Nam 7.030.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Đức H.

- 01 xe mô tô mang biển số 70K1-158.58, số máy: 5C64-944362, số khung: S5C640CY-944358 của Nguyễn Đức H.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J3, số Imel: 359929072456749/01 của Nguyễn Đức H.

- Tiền Việt Nam 4.162.000 đồng, Nguyễn Đức H tự nguyện giao nộp là tiền mà Hạnh bán số đề có được.

- Tiền Việt Nam 700.000 đồng, Nguyễn Văn N1 tự nguyện giao nộp là tiền mà N1 mua số đề của H nhưng chưa trả cho H.

- Tiền Việt Nam 672.000 đồng, Phạm Thị H2 tự nguyện giao nộp là tiền mà H2 mua số đề của H nhưng chưa trả cho H.

Về kê biên tài sản: Nguyễn Đức H không có tài sản nên không tiến hành kê biên tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Bản Cáo trạng số: 69/CT-VKSTC ngày 07 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng **cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”**. **Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.**

Hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự **phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đức H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.**

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức H thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh và không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đức H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Nguyễn Đức H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết hằng ngày để tính thắng, thua cho nhiều người tại khu vực ấp 2, xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh. Vào ngày 03-3-2020, tổng số tiền H dùng để đánh bạc trên phôi đề là 7.073.000 đồng. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Về hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Đức H với số tiền 1.230.000 đồng vào ngày 04-3-2020 chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh không truy tố đối với hành vi này là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: **Căn cứ** Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự **phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.**

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với các khoản tiền dùng để đánh bạc và công cụ phạm tội gồm Tiền Việt Nam 7.030.000 đồng thu giữ trên người bị cáo; Tiền Việt Nam 4.162.000 đồng mà bị cáo tự nguyện giao nộp; Tiền Việt Nam 700.000 đồng mà Nguyễn Văn N1 tự nguyện giao nộp; Tiền Việt Nam 672.000 đồng mà Phạm Thị H2 tự nguyện giao nộp và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, số Imel: 359929072456749/01 của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

[7.2] Đối với 01 (một) xe mô tô mang biển số: 70K1-158.58, số máy: 5C64-944362, số khung: S5C640CY-944358 của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với Đinh Quý B, Phạm Thị H2, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Thúy L và Thân Văn T có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh chuyển xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với người tên Á (chưa rõ nhân thân lai lịch) và Võ Viết C2 thì bị cáo khai nhận có liên quan đến việc ghi số đề và cá cược bóng đá nhưng đến nay chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 06 (sáu) tháng **tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.** **Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban Nhân dân xã Suối N, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Đức H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Đức H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa

án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo này.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự **phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đức H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước:

- Tiền Việt Nam 7.030.000 đồng (bảy triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng) thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Đức H (đang được tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản kiểm tra, ghi nhận vụ việc ngày 04-3-2020).

- Tiền Việt Nam 4.162.000 đồng (bốn triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng) mà bị cáo Nguyễn Đức H tự nguyện giao nộp (đang được tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 05-3-2020).

- Tiền Việt Nam 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) mà Nguyễn Văn N1 tự nguyện giao nộp (đang được tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 05-3-2020).

- Tiền Việt Nam 672.000 đồng (sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng) mà Phạm Thị H2 tự nguyện giao nộp (đang được tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 05-3-2020).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J3, số Imel: 359929072456749/01 (đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 23-7-2020).

2.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) xe mô tô biển số 70K1-158.58, số máy: 5C64-944362, số khung: S5C640CY-944358 (đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 23-7-2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Văn phòng CA huyện;
- THA Phạt tù;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS; lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng